

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Công trình: Xây dựng cấp bách kè chống sạt lở đầm Đê Gi kết hợp
giao thông, đoạn từ cầu Ngòi đến cảng Đê Gi, huyện Phù Cát

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 626/TTr-STC ngày 08/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành với nội dung như sau:

- Tên công trình: Xây dựng cấp bách kè chống sạt lở đầm Đê Gi kết hợp giao thông, đoạn từ cầu Ngòi đến cảng Đê Gi, huyện Phù Cát.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Cơ quan phê duyệt dự án đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT.
- Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.
- Thời gian khởi công - hoàn thành: từ ngày 01/8/2021 đến ngày 29/7/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
	Tổng số	48.000.000.000	46.248.964.000
I	Chi phí xây dựng	42.591.516.000	42.072.122.000

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
II	Chi phí quản lý dự án	952.888.000	952.357.000
III	Tư vấn đầu tư xây dựng công trình	2.433.775.000	2.425.142.000
A	<i>Giai đoạn chuẩn bị đầu tư</i>	<i>624.718.000</i>	<i>624.475.000</i>
1	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	5.463.000	5.360.000
2	Chi phí giám sát khảo sát	7.415.000	7.275.000
3	Chi phí khảo sát địa hình, địa chất	196.543.000	196.543.000
4	Chi phí lập báo cáo nghiên cứu khả thi	297.220.000	297.220.000
5	Chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	118.077.000	118.077.000
B	<i>Giai đoạn lập thiết kế bản vẽ thi công</i>	<i>1.809.057.000</i>	<i>1.800.667.000</i>
1	Chi phí khảo sát địa hình, địa chất, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	889.972.000	889.494.000
2	Chi phí giám sát thi công xây dựng	835.181.000	834.715.000
3	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu thi công xây dựng	81.904.000	74.458.000
4	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu TKBVTC	2.000.000	2.000.000
IV	Chi phí khác	838.156.000	799.343.000
1	Chi phí bảo hiểm công trình	421.805.000	421.280.000
2	Phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	3.600.000	3.600.000
3	Chi phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán	34.623.000	34.623.000
4	Chi phí thẩm định đánh giá tác động môi trường	9.500.000	7.800.000
5	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT gói thầu thi công xây dựng	40.952.000	37.228.000
6	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT gói thầu TKBVTC	2.000.000	2.000.000
7	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình	21.000.000	0
8	Chi phí thi công rà phá bom mìn và vật liệu nổ	160.146.000	153.325.000
9	Chi phí khảo sát, lập phương án thi công và dự toán rà phá bom mìn, vật liệu nổ	3.046.000	3.045.000
10	Chi phí thẩm định phương án kỹ thuật thi công và dự toán rà phá bom mìn, vật liệu nổ	761.000	0
11	Chi phí kiểm tra, giám định chất lượng rà phá bom mìn, vật liệu nổ	1.523.000	0
12	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	139.200.000	136.442.000
V	Dự phòng chi	1.183.665.000	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán
	Tổng số	48.000.000.000	46.248.964.000	46.112.522.000	136.442.000	0
1	Vốn đầu tư công			46.112.522.000		
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước			46.112.522.000		
	- Vốn ngân sách trung ương:			34.000.000.000		
	+ Nguồn NSTW hỗ trợ khắc phục hậu quả do các cơn bão và mưa lũ năm 2020			34.000.000.000		
	- Vốn ngân sách tỉnh			12.112.522.000		
	+ Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2022			12.112.522.000		

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			46.248.964.000	46.248.964.000
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			46.248.964.000	46.248.964.000

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	46.248.964.000	
1. Đã bố trí :	46.112.522.000	
- Vốn ngân sách trung ương	34.000.000.000	
+ <i>Nguồn NSTW hỗ trợ khắc phục hậu quả do các cơn bão và mưa lũ năm 2020</i>	<i>34.000.000.000</i>	
- Vốn ngân sách tỉnh	12.112.522.000	
+ <i>Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2022</i>	<i>12.112.522.000</i>	
2. Chưa bố trí	136.442.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng

- Tổng nợ phải trả: 136.442.000 đồng

Trong đó:

+ Chi phí khác 136.442.000 đồng

Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán 136.442.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
Tổng cộng	46.248.964.000
1. Ban Quản lý Cảng cá Bình Định (<i>đoạn kè đưng dài 188 m giáp cảng cá Đề Gi gồm cả đoạn kè và phần bê tông mặt kè rộng 3 m</i>)	12.542.105.030
2. UBND huyện Phù Cát (<i>đoạn kè còn lại và các hạng mục khác</i>)	33.706.858.970

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình và thực hiện việc bàn giao công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Giám đốc Ban Quản lý Cảng cá Bình Định và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10, K17

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh